KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn Luyên từ và câu

Bài: Từ ghép và từ láy

A. Mục tiêu

1. Kiến thức
   - Nhận diện được từ ghép, từ láy
   - Biết được 2 cách để tạo nên từ phức
2. Kĩ năng
   - Phân biệt được từ ghép và từ láy
   - Làm được các bài tập liên quan đến từ ghép và từ láy
3. Thái độ
   - Có ý thức sử dụng từ ngữ vào hoạt động giao tiếp
   - Yêu thích môn học

B. Chuẩn bị

1. Giáo viên
   - Powerpoint trình chiếu phần nhận xét
   - SGK, 4 bảng phụ kẻ sẵn BT2
2. Học sinh
   - SGK, vở

C. Hoạt động dạy - học

Nội dung	Hoạt động dạy (giáo viên)	Hoạt động học (Học sinh)
I,Ổn định tổ chức (1p) MĐ: tạo tâm thế cho HS sẵn sàng vào bài mới	- GV cho HS hát một bài	- HS hát đồng thanh
II,Kiểm tra bài cũ (4-5p) MĐ: củng cố lại kiến thức đã học	- GV đưa ra câu hỏi: + Từ phức, từ dơn là gì? + Từ phức và từ đơn khác nhau ở điểm nào? - GV mời 1 HS lên bảng làm bài tập trên bảng:	- HS trả lời - HS thực hiện, dưới lớp làm vào nháp

	Đặt câu với mỗi từ sau: "yêu quý", "rì rào"	
	- GV mời HS nhận xét	- HS nhận xét
	- GV nhận xét	- HS lắng nghe
	- GV nhận xét chung phần kiểm tra bài cũ của cả lớp	- HS lắng nghe
III, Dạy bài mới (20-25p)		
1, Giới thiệu bài mới	- Từ phần kiểm tra bài cũ, dẫn dắt HS vào bài mới	- HS lắng nghe
	- GV mời HS đọc tên bài mới	- HS đọc lần lượt cá nhân
	- GV viết tên bài lên bảng bằng phấn màu	- HS viết bài vào vở
2, Hướng dẫn HS tìm hiểu phần nhận xét	- GV mời HS đọc tên đề bài và đoạn thơ đầu tiên của phần nhận xét	- HS đọc trong SGK
	- GV nêu câu hỏi: + Tìm từ phức in đậm trong đoạn thơ thứ nhất + Từ phức "truyện cổ" do những tiếng nào tạo thành? + Từ phức "ông cha" do những tiếng nào tạo thành? + Từ phức "thì thầm" do những tiếng nào tạo thành?	- HS lắng nghe, trả lời
	- HS-GV nhận xét	- HS nhận xét
	- Đặt câu hỏi về các tiếng vừa tách ra: + Tiếng "truyện", "cổ", "ông", "cha" nếu tách riêng khỏi từ phức thì nó có nghĩa không? + Tiếng "thi", "thầm" nếu tách riêng khỏi từ phức thì nó có nghĩa ko?	- HS trả lời
		- HS nhận xe
	- Gv nhận xét	- HS lắng nghe
	- GV chốt lại: Từ phức "truyện cổ", "ông cha" do các tiếng có nghĩa tạo thành, còn từ phức "thầm thì" do các tiếng có âm đầu th tạo thành	- HS lắng nghe
	- GV mời 1 HS đọc đoạn thơ thứ 2	- HS đọc bài
	- GV nêu câu hỏi: + Những từ phức được in đậm trong đoạn thơ là gì?	- HS suy nghĩ trả lời

<table>
<tr><td></td><td>+ Từ phức nào do những tiếng có nghĩa tạo thành?
+ Từ phức nào do những tiếng có âm đầu hoặc vần lặp lại tạo thành?</td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td>- HS nhận xét</td></tr>
<tr><td></td><td>- GV nhận xét</td><td>- HS lắng nghe</td></tr>
<tr><td></td><td>- GV đưa ra câu hỏi:
+ Ba từ phức “chầm chậm”, “cheo leo”, “se sẽ” do vần được lặp lại hay âm đầu được lặp lại?</td><td>- HS trả lời</td></tr>
<tr><td></td><td>-</td><td>- HS nhận xét</td></tr>
<tr><td></td><td>- GV nhận xét</td><td>- HS lắng nghe</td></tr>
<tr><td></td><td>- GV chốt lại
Vậy là trong từ phức ta thấy lại được chia làm 2 loại: 1 loại do những tiếng cùng có nghĩa tạo thành, 1 loại do những tiếng có âm đầu hay vần giống nhau tạo thành</td><td>- HS lắng nghe</td></tr>
<tr><td>3, Hướng dẫn HS ghi nhớ</td><td>- GV mời 1- 2 HS đọc bảng ghi nhớ trong SGK</td><td>- HS đọc cá nhân</td></tr>
<tr><td></td><td>- GV cho cả lớp đọc 1- 2 lần</td><td>- HS đọc đồng thanh</td></tr>
<tr><td></td><td>- GV giúp HS ghi nhớ bằng cách xóa dần các chữ</td><td>- HS thực hiện</td></tr>
<tr><td></td><td>- Gv mời HS đọc thuộc nội dung trong bảng</td><td>- 1 – 2 HS đọc</td></tr>
<tr><td></td><td>- GV cho cả lớp gập sách lại và đọc</td><td>- HS thực hiện</td></tr>
<tr><td>4, Hướng dẫn HS luyện tập</td><td>-</td><td>-</td></tr>
<tr><td>4.1, Bài tập 1</td><td>- Gv mời HS đọc yêu cầu đề bài</td><td>- HS đọc</td></tr>
<tr><td></td><td>- GV treo bảng phụ :
<table><tr><td>Phần</td><td>Từ ghép</td><td>Từ láy</td></tr><tr><td>a,</td><td>.....</td><td>.....</td></tr><tr><td>b,</td><td>.....</td><td>.....</td></tr></table></td><td>- HS quan sát</td></tr>
<tr><td></td><td>- Gv đưa câu hỏi gợi ý chi tiết phần a
+ Những từ in nghiêng trong đoạn a là gì?
+Những tiếng in đậm trong đoạn a là gì?</td><td>- HS lắng nghe, trả lời</td></tr>
<tr><td></td><td>- Hướng dẫn HS cách viết câu trả lời vào bảng kẻ sẵn</td><td>- HS lắng nghe</td></tr>
</table>

	- Yêu cầu HS tự làm phần b, mời 1 HS hoàn thành bài trên bảng	- HS thực hiện
	- Mời HS đọc bài mình đã làm dưới lớp	- HS nhận xét
	- Đối chiếu với bài làm trên bảng, mời HS nhận xét	- HS thực hiện
	- GV nhận xét, chốt lại	- HS lắng nghe
4.2, Bài tập 2	- Mời HS đọc đề bài bài số 2	- HS đọc
	- Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm sẽ có 1 cái bảng phụ, yêu cầu: + Nhóm 1: tìm từ ghép, từ láy chứa tiếng "ngay" + Nhóm 2: tìm từ ghép, từ láy chứa tiếng "thẳng" + Nhóm 3: tìm từ ghép, từ láy chứa tiếng "thật" + Nhóm 4: tìm từ ghép, từ láy chứa tiếng "đẹp"	- HS thực hiện
	- Mời nhóm trưởng treo bài của nhóm mình lên trên bảng	- Nhóm trưởng thực hiện
	- Mời mỗi nhóm một cá nhận lên đọc bài của nhóm mình	- HS thực hiện
	- Mời HS nhận xét	- HS thực hiện
	- GV nhận xét và chốt lại	- HS lắng nghe
	- Khen thưởng nhóm có thành tích tốt	
IV, Củng cố dặn dò (4-5p)	-	
1, Củng cố	- Gv hỏi lại HS hôm nay học bài gì?	- HS trả lời
	- Mời 1 HS nhắc lại phần ghi nhớ	- HS nhắc lại
2, Dặn dò	- GV nhận xét tiết học	- HS lắng nghe
	- Yêu cầu HS về nhà đặt câu với mỗi từ đã tìm được ở bài tập 2	- HS ghi nhớ thực hiện

hoc360.net